

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày 19 - 4 - 2018*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàng; Ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Động L, xã Duy M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Vũ Thị Thanh L; Con: có 02 con (lớn SN 2015, nhỏ SN 2017); Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 10/01/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Đỗ Văn B, sinh năm 1975; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Hoàng Th, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn L và bà Phạm Thị T; Vợ: Tạ Thị Hồng H; Con: có 02 con (lớn SN 1998, nhỏ SN 2004); Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 10/01/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3/ Tạ Hồng Đ1, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Hoàng Th, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Hồng P và bà Nguyễn Thị Ph; Vợ: Trần Thị H; Con: có 02 con (lớn SN 2014, nhỏ SN 2016); Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 10/01/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4/ Tạ Duy Ng, sinh năm 1978; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Hoàng Th, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Hồng Ph và bà Vũ Thị D; Vợ: Trần Huyền Tr; Con: có 02 con (lớn SN 2009,

nhỏ SN 2012); Tiền án, tiền sự: không; Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5/ Hoàng Văn M, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Hoàng L, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn D và bà Dương Thị H; Vợ: Lê Thị Thanh M; Con: có 01 con SN 2016; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 10/01/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6/ Bạch Văn H, sinh năm 1987; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Hoàng Th, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bạch Văn V và bà Tạ Thị Q; Vợ: Nguyễn Thị T; Con: có 02 con (lớn SN 2009, nhỏ SN 2011); Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 10/01/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7/ Nguyễn Khóa S, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Phù Đ, xã Tượng L, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2018 đến ngày 10/01/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

***Người làm chứng:** chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 01/01/2018, Đỗ Văn B, Tạ Hồng Đ1, Tạ Duy Ng, Hoàng Văn M, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Khóa S đến nhà Bạch Văn H để ăn liên hoan tân gia. Khoảng 13 giờ cùng ngày sau khi ăn cơm xong, Ng, B và Đ lên phòng tầng 2 nhà H, Đ nói với Ng “Làm mấy ván rồi về không anh” và nói với B “Đánh phỏm hay đánh liêng”. Hiểu ý Đ rủ chơi đánh bạc, Ng và B đồng ý. Do không có tiền nên B vay Đ1 số tiền 1.500.000đ để chơi. Sau đó Ng, B, Đ ngồi xuống chiếc chiếu cói được trải sẵn trong phòng và thống nhất đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi đánh liêng.

Theo quy ước đánh bạc dưới hình thức chơi "Liêng" thì người chơi sẽ sử dụng một bộ bài tú lơ khơ gồm đủ 52 quân bài từ A (Át) đến K. Mỗi người chơi phải góp gà số tiền 10.000đ, mỗi người tham gia đánh bạc được chia 03 quân bài bất kỳ. Sau đó tùy thuộc vào nước bài (mạnh hay yếu) của mình mỗi người chơi đều có 03 sự lựa chọn: “Tố”, “Theo” hoặc “Bỏ bài”. “Tố” có nghĩa là bỏ ra thêm một số tiền đặt cược (ít nhất là 10.000đ) để tiếp tục tham gia ván bài đó, “Theo” có nghĩa là bỏ ra số tiền bằng số tiền người chơi trước đặt cược, “Bỏ bài” là không tham gia ván bài đó nữa, chấp nhận thua hết toàn bộ số tiền đã đặt cược. Độ mạnh yếu của cách chơi này được quy định theo thứ tự từ mạnh đến yếu là: "Sáp", "Liêng", "Đĩ", các trường hợp còn lại thì tính điểm. Cụ thể như sau: Cao

nhất là "Sáp" là bài có ba quân cùng loại, cao nhất là bài sáp "A,A,A". Thứ 2 là "Liêng" là bài có ba quân bài liền kề nhau. Thứ 3 là "Đĩ" là bài chỉ gồm các quân bài "J,Q,K" trong đó có hai quân bài cùng loại, cao nhất là bài đĩ "K,K,Q".

Trường hợp tính điểm thì người chơi cộng ba quân bài ai cao điểm nhất thì người đó sẽ thắng. Trong đó các quân bài "10, J, Q, K" đều được tính là 0 điểm. Các quân bài từ 2 đến 9 có số điểm tương ứng. Riêng quân "át" được tính là 01 điểm. Trường hợp bằng điểm thì độ chất theo thứ tự chất rô, cơ, tép, bích.

Ván chơi kết thúc khi không có ai tố thêm, nếu còn lại ít nhất hai người chơi theo vòng tố thì những người chơi đó sẽ hạ bài ra để tính độ mạnh yếu. Bài ai mạnh nhất sẽ thắng và được nhận toàn bộ số tiền của những người chơi đã đặt cược. Nếu cuối cùng chỉ còn lại một người theo vòng thì người đó cũng được coi là thắng và cũng được nhận toàn bộ số tiền trên. Người thắng ván bài đó sẽ là người được chia và được quyền quyết định đầu tiên về việc có tham gia chơi hoặc không tham gia chơi ván bài mình chia.

Khi Ng, B, Đ đánh bạc được khoảng 15 phút thì Đ1 vào cùng tham gia đánh bạc. Trong lúc đánh bạc Đ1 dùng điện thoại đi động của mình nhắn tin rủ M đến nhà H đánh bạc, khoảng 05 phút sau M đến và tham gia đánh bạc cùng Đ, B, Ng, Đ1. Đến khoảng 14 giờ cùng này, S đến tham gia đánh bạc cùng Đ, B, Ng, Đ1 và M, lúc này Ng không chơi nữa và đi về trước. Khoảng 15 phút sau thì H đi lên và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng.

Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Duy Tiên phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên người Đỗ Văn B 01 di động Samsung vỏ màu đen, loại máy thẳng, kiểu GT - E1200X. Thu trên người Hoàng Văn M 01 di động Nokia 105 vỏ màu xanh, 01 di động Nokia 1280 vỏ màu xanh. Thu trên người Nguyễn Khóa S số tiền 1.400.000đ để trong ví. Thu trên người Nguyễn Văn Đ 01 ví giả da bên trong có số tiền 4.200.000đ, 01 điện thoại Iphone 5S vỏ màu vàng. Thu trên người Tạ Hồng Đ1 01 ví giả da bên trong có số tiền 3.100.000đ, 01 điện thoại Iphone 5S màu xám đen. Thu giữ 01 chiếu đôi có hoa văn màu đỏ, 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân. Thu trên chiếu số tiền: 9.570.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân được tóm tắt như sau:

Tạ Hồng Đ1 mang theo số tiền khoảng 6.500.000đ và đã sử dụng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thì Đ1 đang thắng bạc số tiền 1.580.000đ

Nguyễn Văn Đ mang theo số tiền 7.000.000đ và chỉ sử dụng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thì Đ đang thắng bạc khoảng 1.500.000đ

Nguyễn Khóa S mang theo số tiền 1.500.000đ và đã sử dụng tất cả số tiền này để đánh bạc, khi bị bắt thì S đang thua bạc khoảng 100.000đ.

Đỗ Văn B vay của Tạ Hồng Đ1 số tiền 1.500.000đ và đã sử dụng tất cả số tiền này để đánh bạc, khi bị bắt thì B đang thắng bạc số tiền 180.000đ

Bạch Văn H vay của Tạ Hồng Đ1 số tiền 1.020.000đ và đã sử dụng tất cả số tiền này để đánh bạc, khi bị bắt thì H đang thua bạc số tiền 740.000đ.

Hoàng Văn M mang theo số tiền khoảng 400.000đ, khi đến nhà H, M vay của Tạ Hồng Đ1 số tiền 2.000.000đ và đã sử dụng tất cả số tiền 2.400.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thì M đang thắng bạc số tiền 410.000đ.

Tạ Duy Ng mang theo số tiền 260.000đ và sử dụng tất cả số tiền để đánh bạc, đến khi nghỉ chơi Ng thắng bạc số tiền 50.000đ.

Cáo trạng số 26/CT- VKS ngày 05/03/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo: xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo; xử phạt các bị cáo còn lại mỗi bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tứ lơ khơ, 01 chiếu cỏi. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 di động Iphone 5s; 01 di động Nokia 105 và 14.380.000đ. Trả lại Đỗ Văn B: 01 di động SamsungGT-E1200X. Trả lại Hoàng Văn M: 01 di động Nokia 1280; Trả lại Nguyễn Văn Đ: 01 ví, 01 di động Iphone 5s màu vàng và 4.200.000đ; Trả lại Tạ Hồng Đ1: 01 ví và tuyên án phí đối với các bị cáo.

Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên và Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

[2] Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, tại nhà Bạch Văn H ở thôn Hoàng Th, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, các đối tượng Nguyễn Văn Đ, Tạ Hồng Đ1, Đỗ Văn B, Tạ Duy Ng, Hoàng Văn M, Bạch Văn H, Nguyễn Khóa S, đã thực hiện hành vi đánh bạc, được thua bằng tiền dưới hình thức chơi Liêng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền chứng minh các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 14.380.000đ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có nhiều đối tượng tham gia nhưng không phân công vai trò nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo Nguyễn Văn Đ khởi xướng nên giữ vai trò thứ nhất, bị cáo Bạch Văn H là chủ nhà tham gia đánh bạc cùng các bị cáo nên giữ vai trò thứ hai, các bị cáo còn lại giữ vai trò đồng phạm.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: các bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Từ nhận định trên xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng xét không cần phải cách ly khỏi xã hội tạo điều kiện cho các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của gia đình, xã hội. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với 01 bộ tú lơ khơ, 01 chiếu cói cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 14.380.000đ gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc và tiền thu giữ trên người các bị cáo nhưng sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 di động Iphone của bị cáo Đ1 và 01 di động Nokia 105 của M dùng nhắn tin rủ nhau đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 01 di động SamsungGT-E1200X thu của B; 01 di động Nokia 1280 thu của M; 01 ví, 01 di động Iphone 5s màu vàng và 4.200.000đ thu của Đ; 01 ví thu của Đ1 cần trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn B, Tạ Hồng Đ1, Tạ Duy Ng, Hoàng Văn M, Bạch Văn H, Nguyễn Khóa S phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi năm 2017) đối với các bị cáo.

Xử phạt:

+ Nguyễn Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/4/2018).

+ Bạch Văn H 11 (Mười một) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 22 (Hai mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/4/2018).

+ Các bị cáo Đỗ Văn B, Tạ Hồng Đ1, Tạ Duy Ng, Hoàng Văn M, Nguyễn Khóa S mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/4/2018)

Giao các bị cáo Đỗ Văn B, Tạ Hồng Đ1, Tạ Duy Ng, Hoàng Văn M, Bạch Văn H cho UBND xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho UBND xã Duy M, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Khóa S cho UBND xã Tượng L, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ, 01 chiếc cối.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 di động Iphone 5s; 01 di động Nokia 105 và 14.380.000đ (Mười bốn triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng).

Trả lại bị cáo Đỗ Văn B: 01 di động SamsungGT-E1200X;

Trả lại bị cáo Hoàng Văn M: 01 di động Nokia 1280;

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Đ: 01 ví, 01 di động Iphone 5s màu vàng và 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm ngàn đồng);

Trả lại bị cáo Tạ Hồng Đ1: 01 ví.

Trả lại bị cáo Nguyễn Khóa S: 01 ví.

Toàn bộ đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/3/2018 giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Tiên (Riêng số tiền đã được chuyển qua tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 07/3/2018).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của quốc hội: các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn B, Tạ Hồng Đ1, Tạ Duy Ng, Hoàng Văn M, Bạch Văn H, Nguyễn Khóa S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

[2] Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích sát phạt nhau được thua bằng tiền, thể hiện sự coi thường kỉ cương pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Vì vậy HĐXX cần phải xử lý trước pháp luật đối với các bị cáo để giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi “*Liêng*”, sát phạt nhau bằng tiền là do ham thích và hoàn toàn tự nguyện, không bị ai kích động, dụ dỗ. Trong đó các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Sơn đều là người giữ vai trò thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Riêng bị cáo Chung tuy không tham gia đánh bạc nhưng đã gọi điện rủ rê các bị cáo: Toàn, Thiện, Hà và Nghĩa đến nhà mình để đánh bạc và chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và thu tiền hồ nên giữ vai trò chính, đồng phạm với các bị cáo khác. HĐXX sẽ xem xét về tính chất, vai trò và nhân thân từng bị cáo để đánh giá, ấn định mức hình phạt khi lượng hình.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS. Riêng bị cáo Sơn đã bị Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 10 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” theo bản án ngày 23/3/2016, bị cáo ra trại ngày 08/9/2016. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, cả 6 bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do vậy tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung về nhân thân chưa từng bị kết án nên

được coi là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 BLHS. Riêng bị cáo Đào Xuân Sơn có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo Sơn có thời gian tham gia quân đội; bị cáo Nguyễn Văn Chung sau khi bỏ trốn đã tự nguyện ra đầu thú nên các bị cáo Sơn, Chung được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Sau khi xem xét mọi mặt, HĐXX thấy rằng đây là vụ án đánh bạc có nhiều người tham gia, gây dư luận xấu tại địa bàn xã Chuyên Ngoại và khu vực lân cận, làm mất trật tự trị an địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc các bị cáo mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn. Tuy nhiên, như đã nhận định: các bị cáo Toàn, Nghĩa, Thiện, Hà, Chung là những người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết bắt các bị cáo này phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 60 BLHS cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Sơn như đã nhận định, là người có nhân thân xấu nên HĐXX cần áp dụng Điều 33 BLHS cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hoàn cảnh của các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định, có khó khăn khác nhau nên HĐXX quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng thu giữ của bị cáo Toàn và 01 điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo Nghĩa, quá trình điều tra xác định có liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Note 4 thu giữ của bị cáo Thiện và 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Sơn, đã chứng minh làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Thiện và Sơn.

- Đối với số tiền 23.050.000đ trong đó có 10.550.000đ là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại là 12.500.000đ trong đó 5.500.000đ thu giữ của bị cáo Hà; 7.000.000đ thu giữ của bị cáo Toàn, quá trình điều tra không chứng minh được Hà, Toàn dùng số tiền trên thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, HĐXX xét trả lại cho các bị cáo Hà và Toàn.

- Đối với các vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện để các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà và Nguyễn Văn Chung.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Đào Xuân Sơn.

+ Áp dụng riêng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đào Xuân Sơn và Nguyễn Văn Chung.

*** Xử phạt:**

- Nguyễn Văn Chung: 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

- Bị cáo Đào Xuân Sơn: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/7/2017.

- Các bị cáo: Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa và Nguyễn Khánh Thiện, mỗi bị cáo 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án (17/11/2017).

Giao các bị cáo Lê Văn Toàn, Trần Văn Hà, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Văn Chung cho UBND xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Nguyễn Khánh Thiện cho UBND xã Trác Vãn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 5, vỏ màu vàng; 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 10.550.000đ (Mười triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Khánh Thiện: 01 điện thoại di động Samsung Note4.

- Trả lại cho bị cáo Đào Xuân Sơn: 01 điện thoại Nokia 1280.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn Hà: số tiền 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Toàn: số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: Các vật chứng còn lại.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc các bị cáo Lê Văn Toàn, Nguyễn Tuấn Nghĩa, Nguyễn Khánh Thiện, Trần Văn Hà, Đào Xuân Sơn

và Nguyễn Văn Chung, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy Tiên;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải